

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-PT

Ngày: 16 - 9 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách

Các Thẩm phán: Ông Võ Minh Công.

Ông Nguyễn Văn Được.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Phú Thị Tr và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. PHÚ THỊ TR, sinh năm: 1996, tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N P, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Bà La Môn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phú Văn Ph và bà Đảng Thị H; Có chồng: Trương Văn Anh T và 01 người con; Tạm giữ, Tạm giam: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. PHÚ VĂN PH, sinh năm 1959 tại Ninh Thuận;

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bà la môn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phú V (chết) và bà Nại Thị Th; Có vợ: Đảng Thị H và 08 con; Tạm giữ, Tạm giam: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có: Bị cáo Trương Văn Anh T không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần vốn để sản xuất, chăn nuôi, Phú Thị Tr nghĩ ra cách sẽ sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để đi vay tiền ngân hàng. Tr bàn bạc với cha ruột là Phú Văn Ph về việc đặt mua giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả trên mạng xã hội, Phong đồng ý.

Vào khoảng tháng 5/2020, Tr đặt mua 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, với số tiền 10.000.000 đồng. Khi có yêu cầu cung cấp thông tin thửa đất, Tr hỏi và được Phong cung cấp các thông tin về thửa đất của gia đình mình.

Tháng 6/2020, Tr nhận được 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả số CO336128, mang tên Phú Thị Tr, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện N P, tỉnh Ninh Thuận do Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận cấp, người ký là Nguyễn Đô.

Sáng ngày 17 tháng 6 năm 2020, Phú Thị Tr cùng chồng là Trương Văn Anh T đến Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Ninh Thuận (gọi tắt là Sacombank) để ký hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả số CO336128, mang tên Phú Thị Tr. Khi tiến hành thủ tục đăng ký thế chấp tài sản tại Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Ninh Phước, do nghi ngờ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất là giả nên đã trình báo Cơ quan Công an.

Tại Kết luận giám định số 166/KLGD ngày 13/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

“Hình dấu tròn có nội dung “Ủy ban nhân dân H. Ninh Phước T. Ninh Thuận” trên tài liệu mẫu cần giám định ký hiệu A so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Chữ ký mang tên Nguyễn Đô trên tài liệu mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký mang tên Nguyễn Đô trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M không phải do cùng một người ký ra.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phú Thị Tr, Phú Văn Ph phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm s, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phú Thị Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm s, i, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phú Văn Ph 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trương Văn Anh T, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- Ngày 22/6/2021 các bị cáo Phú Thị Tr, Phú Văn Ph có kháng cáo, xin được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, các Bị cáo giữ nguyên kháng cáo;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phú Thị Tr, Phú Văn Ph là đúng chủ thể và đều đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm s, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xác định việc sử dụng tài liệu giả là trên chính nhà đất của gia đình để làm căn cứ cho việc xin giảm nhẹ hình phạt là không phù hợp.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm đối với bị cáo Phú Thị Tr và bị cáo Phú Văn Ph.

- Bị cáo Phú Thị Tr nói lời sau cùng: Hoàn cảnh gia đình của bị cáo có khó khăn, bị cáo tha thiết xin được hưởng án treo.

- Bị cáo Phú Văn Ph nói lời sau cùng: Hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, Bị cáo đã lớn tuổi. Bị cáo tha thiết xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo:

Các bị cáo Phú Thị Tr, Phú Văn Ph kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phú Thị Tr, Phú Văn Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Để có vốn sản xuất, chăn nuôi, Phú Thị Tr đặt mua giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả trên mạng xã hội để thế chấp, vay tiền tại ngân hàng. Tr trao đổi và được cha ruột là Phú Văn Ph đồng ý, cung cấp thông tin thông tin về thửa đất. Tháng 6/2020, Tr nhận được 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (gọi tắt là GCNQSDĐ) số CO336128 giả. Phú Thị Tr cùng chồng là Trương Văn Anh T sử dụng giấy CNQSDĐ này thế chấp để được vay tiền tại Ngân hàng Sacombank. Khi tiến hành thủ tục đăng ký thế chấp tài sản tại Văn phòng đăng ký đất đai Ninh

Thuận - chi nhánh Ninh Phước thì bị phát hiện, xử lý. Ngân hàng Sacombank chưa giải ngân cho bị cáo.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn và uy tín của cơ quan hành chính nhà nước. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật.

Mức hình phạt đối với bị cáo Phú Thị Tr 9 tháng tù, bị cáo Phú Văn Ph 6 tháng tù là phù hợp và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn; Bị cáo Phú Thị Tr đang nuôi con nhỏ, gia đình khó khăn theo điểm s, i, h khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phú Thị Tr:

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng trong vụ án này, bị cáo có vai trò chủ mưu, tham gia tội phạm một cách tích cực, trực tiếp thực hiện tất cả các công đoạn từ việc bàn bạc, thuyết phục các bị cáo khác cùng tham gia, đến liên hệ, đặt mua, trả tiền và mang GCNQSDĐ giả để vay tiền ngân hàng. Nên cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội và tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Việc bị cáo cho rằng hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, là lao động chính để làm căn cứ xin được hưởng án treo là không phù hợp. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phú Thị Tr, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Phú Thị Tr.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Phú Văn Ph:

Bị cáo là đồng phạm với bị cáo Phú Thị Tr, là người giúp sức, vai trò không đáng kể, vì tình cha con nên khi bị cáo Tr đặt vấn đề mua giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, đã đồng tình tham gia, cung cấp thông tin thửa đất của chính nhà và đất ở của mình, không tham gia vào giao dịch thế chấp, vay tiền tại Ngân hàng.

Bị cáo Phú Văn Ph có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, như đã phân tích ở trên nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ để cải tạo đối với bị cáo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Hội đồng xét xử, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa đối với bị cáo Phú Thị Tr là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phú Thị Tr phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phú Thị Tr;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phú Văn Ph.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Phú Văn Ph.

Tuyên bố: Các bị cáo Phú Thị Tr, Phú Văn Ph phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 341; điểm s, i , h khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phú Thị Tr 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 341; điểm s, i , h khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phú Văn Ph 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (16 - 9 - 2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Phú Thị Tr phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16 - 9 - 2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- TAND TP.Phan Rang - Tháp Chàm (02 bản);
- Công an, Chi cục THADS TP.Phan Rang - Tháp Chàm;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lâm Bách**